

BÁO CÁO

Báo cáo kết quả thực hiện nội dung kết luận phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 4 – HĐND huyện khóa VII.

Căn cứ Công văn số 57/HĐND ngày 25/11/2022 của HĐND huyện Bù Đăng v/v báo cáo kết quả nội dung kết luận phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 4 HĐND khóa VII. Phòng NN&PTNT huyện báo cáo như sau:

1. Tham mưu UBND huyện có giải pháp và xác định rõ lộ trình, thời gian cụ thể việc tổ chức giải thể đối với các HTX không đủ điều kiện hoạt động theo quy định, không để kéo dài từ năm này sang năm khác. Đồng thời, xây dựng kế hoạch thành lập mới HTX và định hướng nâng cao hiệu quả phát triển các HTX đang hoạt động.

Trả lời:

Năm 2022, Phòng NN & PTNT vận động giải thể giải thể 03 HTX gồm: HTX Nghĩa Bình, HTX Đức Lập, Đức Phong, HTX Đức Tín – Đức Liễu), thành lập mới được 04 HTX (HTX cây ăn trái Thiên Hải – Thôn Đak Liên, xã Đak Nhau, HTX hữu cơ thôn 1 xã Đồng Nai, HTX thôn 5, xã Đồng Nai, HTX Đoàn Kết). Đến nay, toàn huyện có 31 HTX, trong đó có 29 HTX nông nghiệp tổng hợp và 02 HTX phi nông nghiệp (Quỹ TDND và HTX vận tải xe khách).

Việc giải thể HTX: Theo luật HTX năm 2012 có hiệu lực năm 2013 thì có 2 hướng giải thể HTX

I. GIẢI THỂ TỰ NGUYỆN HỢP TÁC XÃ

Trường hợp HTX, liên hiệp HTX giải thể tự nguyện thì thủ tục giải thể được tiến hành theo trình tự như sau:

1. Trước khi thực hiện thủ tục đăng ký giải thể tự nguyện HTX, HTX phải làm thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX tại cơ quan đăng ký HTX nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX.

2. Tiến hành đại hội thành viên và ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện;

3. Đại hội thành viên thành lập và quy định trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn hoạt động của hội đồng giải thể.

Hội đồng giải thể tự nguyện gồm: đại diện hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, ban điều hành, đại diện của thành viên, HTX thành viên.

4. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày đại hội thành viên ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện, Hội đồng giải thể có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- Thông báo về việc giải thể tới cơ quan nhà nước đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho HTX, liên hiệp HTX;

- Đăng báo địa phương nơi HTX, liên hiệp HTX hoạt động trong 03 số liên tiếp về việc giải thể;

- Thông báo tới các tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với HTX, liên hiệp HTX về thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng;

- Thực hiện việc xử lý tài sản và vốn của HTX, liên hiệp HTX theo quy định tại Điều 49 của Luật HTX năm 2012.

- Lập biên bản hoàn thành việc giải thể.

5. Khi giải thể tự nguyện, HTX gửi thông báo theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-13 đến cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho HTX nơi HTX đặt trụ sở chính. Kèm theo thông báo là 01 bộ hồ sơ gồm:

- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể HTX;

- Biên bản hoàn thành việc giải thể HTX;

- Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của HTX;

- Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể HTX hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể HTX.

Sau khi nhận được hồ sơ giải thể của HTX, cơ quan đăng ký HTX gửi thông tin về việc HTX đăng ký giải thể cho cơ quan thuế. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin của cơ quan đăng ký HTX, cơ quan thuế gửi ý kiến về việc giải thể của HTX đến cơ quan đăng ký HTX.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giải thể, cơ quan đăng ký HTX chuyển tình trạng pháp lý của HTX trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký HTX sang tình trạng giải thể nếu không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan thuế, đồng thời ra thông báo về việc giải thể của HTX và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký HTX. Khi nhận thông báo về việc giải thể của HTX và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký HTX, HTX phải nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký HTX cho cơ quan đăng ký HTX.

II. GIẢI THỂ BẮT BUỘC

1. Ủy ban nhân dân cùng cấp với cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký HTX, liên hiệp HTX (**là phòng Tài chính – Kế hoạch**) quyết định giải thể bắt buộc đối với HTX, liên hiệp HTX thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- HTX, liên hiệp HTX không hoạt động trong 12 tháng liên tục;

- HTX, liên hiệp HTX không bảo đảm đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong 12 tháng liên tục;

- HTX, liên hiệp HTX không tổ chức được đại hội thành viên thường niên trong 18 tháng liên tục mà không có lý do;

- Bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký;

- Theo quyết định của Tòa án.

2. Thủ tục giải thể bắt buộc đối với HTX, liên hiệp HTX được tiến hành như sau:

- Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký cho HTX, liên hiệp HTX lập và trình hồ sơ giải thể bắt buộc tới Ủy ban nhân dân cùng cấp;

- Ủy ban nhân dân ra quyết định giải thể và thành lập hội đồng giải thể. Chủ tịch hội đồng giải thể là đại diện của Ủy ban nhân dân; ủy viên thường trực là đại diện của cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký; ủy viên khác là đại diện của cơ quan nhà nước chuyên ngành cùng cấp, tổ chức đại diện, liên minh HTX tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (nếu HTX, liên hiệp HTX là thành viên của tổ chức đại diện, liên minh), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi HTX, liên hiệp HTX đóng trụ sở, hội đồng quản trị, ban kiểm soát, hoặc kiểm soát viên, thành viên, HTX thành viên;

- Hội đồng giải thể có trách nhiệm thực hiện các công việc sau trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày ra quyết định giải thể bắt buộc và lập biên bản hoàn thành việc giải thể:

+ Đăng báo địa phương nơi HTX, liên hiệp HTX đã đăng ký trong 03 số liên tiếp về quyết định giải thể bắt buộc;

+ Thông báo tới các tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với HTX, liên hiệp HTX về việc giải thể và thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng; xử lý tài sản và vốn của HTX, liên hiệp HTX theo quy định tại Điều 49 của Luật HTX năm 2012.

- Kinh phí giải thể được lấy từ các nguồn tài chính còn lại của HTX, liên hiệp HTX. Trường hợp không đủ thì sử dụng nguồn tài chính từ ngân sách địa phương cùng cấp với cơ quan đăng ký HTX.

- Ngay sau khi hoàn thành việc giải thể, hội đồng giải thể phải gửi một bộ hồ sơ về việc giải thể HTX, liên hiệp HTX gồm: quyết định giải thể bắt buộc và giấy chứng nhận đăng ký HTX, liên hiệp HTX, biên bản hoàn thành việc giải thể tới cơ quan đăng ký HTX.

- Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan đăng ký HTX tiến hành xem xét hồ sơ, nếu thấy đủ điều kiện thì xóa tên HTX, liên hiệp HTX trong sổ đăng ký, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký HTX, liên hiệp HTX, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX, liên hiệp HTX, ra thông báo về việc giải thể HTX, liên hiệp HTX.

Như vậy, đối với giải thể bắt buộc thì cơ quan Nhà nước cấp giấy chứng nhận HTX là phòng Tài chính- Kế hoạch phải tham mưu thực hiện nhiệm vụ này.

2. Tiếp tục khắc phục những hạn chế mà Ban KTXH HĐND huyện đã kiến nghị tại Báo cáo số 18/BC-HĐND ngày 13/6/2022 về kết quả khảo sát, giám sát về hiệu quả sử dụng nguồn vốn đo đạc, cắm mốc các hồ, đập trên địa bàn huyện; công tác quản lý, giải quyết, xử lý các trường hợp lấn, chiếm các hồ, đập sau khi đo đạc, cắm mốc; tình hình triển khai, thực hiện và hiệu quả sử dụng nguồn vốn sự nghiệp nông - lâm - thủy lợi năm 2021- 2022 đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

Trả lời:

*** Phần Phòng NN & PTNT:**

Năm 2021 do phòng làm chủ đầu tư:

- 05 mô hình xây dựng nhà phơi nông sản: Địa điểm thực hiện: xã Thọ Sơn, Minh Hưng, Đắk Nhai, Đồng Nai và Bom Bo. Thời gian thực hiện: Tháng 10/2021. Kinh phí: Tổng 220.920.000 đồng, trong đó: Nguồn vốn NSNN: 150.000.000 đồng; Nguồn vốn dân đóng góp: 70.920.000 đồng bước đầu đem lại hiệu quả, phù hợp với quy mô nông hộ nhỏ lẻ, mức vốn đầu tư thấp, chất lượng nông sản sau khi phơi không bị nấm mốc, đen nhân đối với hạt cà phê, điều, tiêu. (theo kết luận của Thanh tra huyện).

- Thả cá bổ sung nguồn lợi thủy sản tại các hồ chứa: Hồ Ông Thoại, xã Nghĩa Trung, Hồ DaoU 2 xã Nghĩa Bình, Hồ Đa Bông Cua, xã Thống Nhất và Hồ Trảng cỏ Bù Lạch, hồ Đa Bo thuộc xã Đồng Nai. Kinh phí thực hiện thuộc nguồn vốn sự nghiệp nông lâm, thủy sản năm 2021. Tổng kinh phí thực hiện 99.975.000 đồng.

Năm 2022: UBND huyện không giao Phòng NN & PTNT thực hiện.

***Phần của Trung tâm DVNN:**

a). Năm 2021:

Trong năm 2021 do diễn biến của dịch bệnh covid-19 trên cả nước và trên địa bàn tỉnh, huyện, đồng thời tiết khí hậu những tháng đầu năm 2022 phức tạp như mưa trái mùa xuất hiện với tần suất cao, điều này ảnh hưởng đến hiệu quả của các mô hình, cụ thể:

- **Mô hình thâm canh vườn điều:** Nhìn chung, các mô hình có sự chuyển biến rõ rệt, mặc dù mưa trái mùa xuất hiện trong chính vụ điều, tuy nhiên nhờ áp dụng các biện pháp kỹ thuật hỗ trợ nên năng suất so sánh với các vườn lân cận đều đạt cao hơn. Hộ thực hiện đã nhìn thấy rõ hiệu quả của việc tác động và sẽ áp dụng trong niên vụ tiếp theo. (Theo thống kê của cán bộ phụ trách: Năng suất thực thu niên vụ điều 2021-2022 tại xã Phú Sơn là 12,0 tạ/ha so với năng suất trung bình là 9,5 tạ/ha; tại xã Thọ Sơn là 13,0 tạ/ha so với năng suất trung bình là 10 tạ/ha; tại xã Đồng Nai là 11 tạ/ha so với năng suất trung bình là 5,0 tạ/ha; tại xã Thống Nhất là 10 tạ/ha so với năng suất bình quân là 9,0 tạ/ha; tại xã Nghĩa Bình là 11 tạ/ha so với năng suất bình quân là 9 tạ/ha; tại xã Đường 10 là 12 tạ/ha so với năng suất bình quân là 10 tạ/ha; tại xã DakNhai là 8 tạ/ha so với năng suất bình quân là 7,7 tạ/ha (Riêng các mô hình thâm canh vườn điều của xã DakNhai do khí hậu cận Tây Nguyên, mưa nhiều nên năng suất có thấp hơn so với mặt bằng chung của các mô hình thực hiện ở các xã khác). Mặt khác, để nhìn thấy rõ rệt hiệu quả của việc đầu tư cho thâm canh điều cần nhiều vụ tiếp theo, đó là tính ổn định của vườn cây, khả năng chống chịu sâu bệnh gây hại, khả năng ra hoa đậu trái đúng thời điểm. Hơn nữa về hiệu quả xã hội đó là thay đổi thói quen canh tác quá phụ thuộc vào thời tiết, ít đầu tư chăm sóc. Vấn đề này cần chung tay của cả hệ thống chính quyền các cấp).

- **Mô hình trồng sâm bố chính xen vườn cây lâu năm giai đoạn KTCB:** Mô hình này thực hiện vào cuối tháng 9 (sau khi ngớt mưa), hiện cây đang bước vào giai đoạn vào củ (tăng trọng lượng) và thu hoạch hạt giống. Giai đoạn này hạn chế đến không tác động vào vườn cây, nhất là công tác làm cỏ và phun thuốc BVTV nhằm bảo đảm được tính của sản phẩm. Dự kiến thu hoạch vào tháng 8-9/2022. Trung tâm DVNN đang hỗ trợ hộ dân liên hệ bao tiêu sản phẩm từ hạt giống và củ.

- **Mô hình nuôi vịt xiêm lấy trứng:** Mô hình này thực hiện từ tháng 7/2021, bước đầu khá triển vọng. Tuy nhiên, từ giữa tháng 7/2021 do dịch bệnh nên UBND tỉnh tiến

hành giãn cách xã hội. Do đó, hạn chế đến công tác kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật cho hộ thực hiện; bên cạnh đó, do giãn cách nên việc mua thức ăn bổ sung cho vịt xiêm giai đoạn hậu bị cũng ảnh hưởng. Những điều này hạn chế đến hiệu quả của mô hình. Buộc chủ hộ chăn nuôi phải bán để cắt lỗ. Mô hình này theo đánh giá đạt hiệu quả không cao. Sở dĩ chưa đạt được mục tiêu do những nguyên nhân sau:

+ Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, giãn cách xã hội, hạn chế đi lại khiến cho các hộ khó khăn trong việc mua thức ăn công nghiệp cho vịt xiêm (ngan); các hộ phải bổ sung thêm các loại thức ăn khác như lúa, ngô, chuối cây... Do đó ngan tăng trưởng chậm, tỷ lệ ngan đạt chuẩn để chuyển sang giai đoạn nuôi hậu bị - nuôi đẻ thấp, khả năng sinh sản kém, tiêu tốn nhiều thức ăn /01 kg tăng trọng.

+ Trong điều kiện tiêu chuẩn, ngan bắt đầu đẻ trứng sinh sản từ 24-26 tuần tuổi (6 tháng tuổi). Tuy nhiên, do bị thiếu hụt về dinh dưỡng trong thời gian nuôi trưởng thành (hậu bị), ngan tại các hộ đẻ trứng không đều, không đạt tỷ lệ đẻ trứng, không có nguồn thu để bù đắp chi phí nên sau khi kết thúc hợp đồng các hộ đã bán ngan thịt để cắt lỗ.

+ Mục đích của mô hình là nuôi hướng đẻ trứng nên lựa chọn giống ngan có khả năng sinh sản và tỷ lệ ngan mái cao, ngan mái đạt trọng lượng thấp, trung bình chỉ 2,1 kg/con sau 06 tháng nuôi, thời gian nuôi kéo dài đến lúc đẻ nên tỷ lệ tiêu tốn thức ăn/kg tăng trọng cao, trung bình 8 kg thức ăn/01 kg tăng trọng (Nếu nuôi ngan thịt, thời gian nuôi 03 tháng, ngan mái đạt 2,4-2,6 kg, ngan trống đạt 3.2-3,5 kg; tỷ lệ tiêu tốn thức ăn là 3,5 kg thức ăn/01kg tăng trọng). Do đó, khi thanh lý đàn với giá ngan thịt, các hộ bị thua lỗ, dẫn đến không đạt hiệu quả kinh tế như mong muốn.

- **Hỗ trợ nông dân xây dựng cánh đồng lúa theo hướng hữu cơ:** Nhằm tiếp tục hỗ trợ nông dân Đăng Hà xây dựng cánh đồng lúa theo hướng hữu cơ. Trung tâm đã triển khai hỗ trợ nông dân giống lúa, phân bón hữu cơ Vi sinh, chủng nấm *Trichoderma* để cách tác lúa. Hướng dẫn kỹ thuật, hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc BVTV và phân bón vô cơ (NPK). Trong vụ đông xuân 2021-2022 năng suất đạt từ 6,5-7 tấn/ha/vụ và được tổ hợp tác lúa gạo bao tiêu sản phẩm (So với năng suất trung bình của xã trong cùng vụ là 6 tấn/ha. Điều quan trọng hơn, đó là hướng tới sản xuất hữu cơ phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng trong tương lai). Trong năm 2022 Trung tâm tiếp tục thực hiện cách đồng mẫu lớn theo hướng hữu cơ để hỗ trợ xây dựng thương hiệu gạo Đăng Hà và OCOP cho sản phẩm lúa gạo Đăng Hà.

b) Năm 2022:

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt phân khai danh mục chi tiết và giao kế hoạch vốn sự nghiệp Nông - lâm, thủy lợi năm 2022; Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 V/v phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nguồn vốn sự nghiệp Nông, lâm thủy lợi năm 2022. Trong năm 2022, Trung tâm DVNN huyện thực hiện các mô hình, gồm: 16 mô hình Thâm canh vườn điều theo hướng thích nghi với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số bản địa (quy mô 01 ha/điểm/hộ), 04 mô hình phun thuốc tự động trên vườn cây sầu riêng (quy mô 5000 m²/điểm/hộ) và tiếp tục hỗ trợ xây dựng cánh đồng mẫu lớn theo hướng hữu cơ trên địa bàn xã Đăng Hà (quy mô 22 ha). Đến nay, các mô hình này đang trong giai đoạn

kiểm tra, hướng dẫn, theo dõi; sẽ đánh giá kết quả để nhân rộng vào tháng 5/2023 (Đối với mô hình Thâm canh vườn điều theo hướng thích nghi với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số bản địa kết thúc tháng 5/2023, mô hình lúa kết thúc vào tháng 3/2022; mô hình phun thuốc tự động kết thúc vào tháng 5/2023).

3. Tham mưu UBND huyện tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, vật nuôi. Thường xuyên kiểm tra, xử lý các cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi không đảm bảo chất lượng, xuất xứ nguồn gốc. Có văn bản chỉ dẫn địa chỉ, nơi sản xuất đảm bảo để bà con nông dân yên tâm mua giống cây trồng, vật nuôi chất lượng.

Huyện Bù Đăng là vùng trọng điểm về sản xuất cây công nghiệp, cây ăn quả và chăn nuôi theo hướng tập trung. Tuy nhiên, sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi của các cơ sở giống cây trồng trong huyện đang gặp nhiều khó khăn do áp lực cạnh tranh lớn từ nguồn giống cây trồng sản xuất nhỏ lẻ và nhập về từ các tỉnh miền Tây Nam bộ thiếu kiểm soát. UBND huyện Bù Đăng đã làm việc với UBND huyện chợ lách, tỉnh Bến Tre có biên bản ghi nhớ giữa 02 huyện về cung cấp giống cây trồng có nguồn gốc xuất xứ cũng như kết nối một số doanh nghiệp có nguồn gốc xuất xứ tại huyện chợ lách với Doanh nghiệp huyện Bù Đăng và giao Trung tâm dịch vụ NN huyện Bù Đăng làm việc với cơ quan chuyên môn huyện chợ lách soạn thảo hợp đồng cung ứng giống cây trồng cho huyện Bù Đăng.

Phân bón, thuốc BVTV là yếu tố đầu vào có vai trò rất quan trọng và không thể thiếu để bảo đảm phát triển nông nghiệp hiệu quả và bền vững. Thời gian qua, tình trạng phân bón, thuốc BVTV không đảm bảo chất lượng, hàng giả, nhãn bao bì ghi không đúng bản chất... còn diễn ra gây thiệt hại cho người sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng nông sản, ô nhiễm môi trường và bức xúc trong xã hội trên Bình Phước nói chung và địa bàn Bù Đăng nói riêng. Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động sản xuất, kinh doanh Phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh, thực hiện sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo 389/BP về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 155/QĐ-SNN-TTTr ngày 15/6/2022 về việc Thanh tra chấp hành các quy định Pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Trong năm 2022 Phòng NN& PTNT tham gia đoàn thanh tra của Sở NN&PTNT của tỉnh Bình Phước, đoàn thanh tra về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, trên địa bàn huyện kiểm tra được 16 cơ sở (danh sách 16 cơ sở đính kèm), qua kiểm tra xử lý vi phạm hành chính cơ sở Ngô Văn Trọng xã Nghĩa Trung với hành vi bán thuốc BVTV chung với hàng hóa khác (thuốc y tế), số tiền phạt là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Hiện nay thực nhiệm vụ kiểm tra giống cây trồng và thuốc BVTV phòng chỉ phối hợp với Thanh tra SNN tỉnh vì phòng không có CBCC có chứng chỉ lấy mẫu nên không có giá trị pháp luật khi lấy mẫu gửi xét nghiệm đánh giá chất lượng thuốc BVTV, giống cây

trồng (tình trạng chung của tỉnh) vấn đề này đã kiến nghị Sở NN – PTNT mở lớp đào tạo, hiện nay chưa có lớp.

4. Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch, giải pháp, thời gian thực hiện nhằm đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm) trên địa bàn huyện. Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, Hợp tác xã, Cơ sở/hộ sản xuất kinh doanh đăng ký sản phẩm OCOP theo Quyết định số 490/QĐ-TTg, ngày 07/5/2018 và Quyết định 1048/QĐ-TTg, ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các tổ chức Hội đoàn thể chính trị - xã hội huyện và UBND các xã, thị trấn tuyên truyền để nhân dân nhận thức đầy đủ, ý nghĩa của sản phẩm đạt chuẩn OCOP.

Trả lời:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025, và Chương trình hành động số: 14- CTTr/HU ngày 18/10/2022 của huyện ủy Bù Đăng về xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình đột phá của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển nông nghiệp bền vững, giá trị kinh tế cao. Phân đấu đến năm 2025 toàn huyện có khoảng 6 sản phẩm đạt OCOP, tính đến nay huyện đã có 02 sản phẩm OCOP là: sản phẩm hạt điều Như Hoàng xã Thọ Sơn; sản phẩm Trà Đức An xã Đức Liễu, còn 02 hồ sơ OCOP đang trong thời thẩm tra: Yến sào Dương Quang của xã Đường 10 và hạt điều rang muối của HTX Đồng xanh xã ĐăkNhau.

Bên cạnh đó, để phát triển thêm nhiều sản phẩm của địa phương đạt chuẩn về OCOP thì phòng đang phối hợp các ngành liên quan UBND các xã, tt tuyên truyền cho người dân về sản phẩm OCOP, thực hiện theo nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm”, từ đó có thể đề xuất sản phẩm và xây dựng mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp. Thực hiện sản xuất nông nghiệp gắn với sản phẩm theo Đề án OCOP và thực hiện chuỗi liên kết bền vững giữa hộ dân với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế; trên cơ sở hình thành và phát triển các loại hình hợp tác xã, tổ hợp tác trong sản xuất nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của từng địa phương các xã.

Qua công tác triển khai thực hiện, đến nay huyện được UBND tỉnh phê duyệt 01 Dự án liên kết chuỗi giá trị gồm: Dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Hạt Điều theo tiêu chuẩn hữu cơ tại xã Đăk Nhau.

5/ Đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nhưng vẫn còn nợ tiêu chí. Đề nghị phòng NN&PTNT huyện(là cơ quan TT VP điều phối NTM huyện), chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan UBND các xã, TT tham mưu UBND huyện có kế hoạch, lộ trình và giải pháp quyết liệt để thực hiện đạt các tiêu chí còn nợ, đồng

thời tiếp tục duy trì nâng cao tiêu chí, tránh bị rớt tiêu chí đã đạt trong khi vẫn còn tiêu chí nợ:

Kết quả triển khai chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đến tháng 11/2022 toàn huyện có 8/15 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới gồm xã Minh Hưng, xã Đức Liễu, xã Phú Sơn, xã Bom Bo, xã Nghĩa Trung, xã Bình Minh, xã Thống Nhất và xã Đường 10 đã hoàn thành 19/19 tiêu chí, 01 xã đạt chuẩn NTM nâng cao xã Minh Hưng. Riêng năm 2022 huyện Bù Đăng phân đầu 02 xã đạt chuẩn NTM (xã Thọ Sơn và xã Đoàn Kết) và 01 xã Đức Liễu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn, hệ thống hạ tầng nông thôn được đầu tư đồng bộ, hình thức tổ chức sản xuất đã có sự thay đổi theo hướng ổn định và bền vững, nâng cao hiệu quả trong sản xuất; trình độ dân trí, chất lượng nguồn lao động được nâng cao; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; vai trò dân chủ ở cơ sở được phát huy. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện các cam kết đối với các tiêu chí chưa đạt còn chậm, việc xây dựng kế hoạch để nâng chất tiêu chí đối các xã đã đạt theo lộ trình kế hoạch đề ra một số địa phương chưa quan tâm. Cụ thể như BHYT tỷ lệ bao phủ thấp chưa đạt, tỷ lệ đạo tạo lao động (chưa đạt), cơ sở vật chất văn hóa (chưa được quy hoạch mở rộng để đạt chuẩn về diện tích, chưa nâng chất các chỉ tiêu về vật chất văn hóa), tổ chức sản xuất (HTX hoạt động trì trệ kém phát triển)... một số tiêu chí này mặc dù đã đạt chuẩn tại thời điểm công nhận nhưng không duy trì và nâng cao được chất lượng các tiêu chí.

Hiện nay tỉnh ban hành Quyết định số: 1360/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số: 1361/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, thay thế bộ tiêu chí NTM và NTM nâng cao cũ, do vậy trong thời tới TT Văn phòng điều phối NTM huyện(phòng NN&PTNT) kết hợp UBND các xã đã đạt NTM, NTM nâng cao và các xã về đích trong giai đoạn đến năm 2025 rà soát các tiêu chí còn nợ như trên đã báo cáo, đồng thời xây dựng kế hoạch, cùng các ngành rà soát các tiêu chí phụ trách, tham mưu bố trí nguồn kinh phí để tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Bù Đăng là huyện thuần nông nên sản xuất nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo. Do đó, đề nghị Phòng Nông nghiệp và PTNT cần quan tâm hơn nữa định hướng cho nông dân phát triển sản xuất bền vững nhằm nâng cao chất lượng đời sống cho nhân dân, đồng thời có giải pháp tham mưu UBND huyện hỗ trợ, đẩy mạnh phát triển liên kết sản xuất, mở rộng thị trường đầu ra cho nông sản để hạn chế tình trạng người dân trồng rồi chặt tự phát.

Trả lời:

Thực tiễn cho thấy, ở trên địa bàn Bù Đăng đã có nhiều mô hình điển hình như: Điều hữu cơ; chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm gạo Đăng Hà; tổ hợp tác nuôi lợn không bùn thị trấn Đức Phong, Minh Hưng, HTX cây sầu riêng Long An- Minh Hưng, Đức Liễu, HTX điều tại DakNhau. Tuy nhiên, việc triển khai mô hình còn nhiều lúng túng, đó là:

- Các chuỗi liên kết này chưa bền vững, dẫn đến hợp đồng liên kết dễ bị phá vỡ. Lúc giá thị trường cao hơn giá thỏa thuận thì người sản xuất không bán sản phẩm cho doanh nghiệp mà bán thẳng ra thị trường; lúc giá thị trường thấp hơn giá thỏa thuận thì doanh nghiệp bỏ không thu mua sản phẩm của người sản xuất, dẫn đến liên kết chuỗi bị phá vỡ.

- Đơn vị chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật mặc dù đã có nhiều giải pháp nhưng còn nhiều mô hình đưa vào ứng dụng không gắn kết, ràng buộc theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ, nên kết thúc mô hình không nhân rộng được trong thực tế, dẫn đến hiệu quả đầu tư không cao, gây lãng phí nguồn lực đầu tư. Việc hỗ trợ các dự án và kế hoạch liên kết theo Nghị định 98 chưa thực hiện được; bên cạnh đó, các doanh nghiệp làm chủ chuỗi liên kết còn lúng túng, khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn quỹ ưu đãi của tỉnh cũng như của các ngân hàng thương mại.

Trong thời gian tới để khắc phục tình trạng trên, phòng NN & PTNT sẽ tham mưu Huyện uỷ, UBND huyện tăng cường hơn nữa công tác phối hợp cùng các hội đoàn thể của huyện trong công tác vận động gắn kết các hộ nông dân với nhau thành các vùng nguyên liệu lớn và thực hiện các tiêu chuẩn chất lượng để liên kết xuất khẩu.

7. Thường xuyên tổ chức kiểm tra và đánh giá nguy cơ ngập lụt, sạt lở đối với các hộ dân ven khu suối Đak Woa thuộc thị trấn Đức Phong và xã Đoàn Kết, để tham mưu UBND huyện xử lý, kịp thời khắc phục những khu vực bị ngập lụt, sạt lở khi trời mưa hoặc khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở, ảnh hưởng đến những hộ dân do thực hiện dự án nạo vét suối Đak Woa.

Trả lời:

Hiện nay chi cục thủy lợi đã xây dựng bản đồ ngập lụt, sạt lở đất suối Đak Woa và đang thẩm tra. Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước đang khảo sát thiết kế xây dựng xử lý triệt để vùng ngập lụt suối Đak Woa.

Trên đây là báo cáo của phòng NN & PTNT huyện V/v Báo cáo kết quả thực hiện nội dung kết luận phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 4 – HĐND huyện khóa VII./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- UBND huyện ;
- Lưu VT.



Nguyễn Huy Long